

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Terms And Conditions For Fixed Deposits

1. Giải Thích/Interpretation

- a. **“Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn”** là bất kỳ giao dịch về Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào được giao kết giữa Khách Hàng và Ngân Hàng theo các Điều Khoản Và Điều Kiện Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn;
“Fixed Deposit Transaction” means any transaction of a Fixed Deposit entered into between the Customer and the Bank under the Terms And Conditions For Fixed Deposits;
- b. **“Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn”** là đề nghị đặt tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân Hàng được Khách Hàng lập theo quy định của Ngân Hàng từng thời kỳ, hoặc (i) bằng văn bản giấy, ký bởi người có thẩm quyền của Khách Hàng và đóng dấu (nếu có), sau đó gửi tới Ngân Hàng, hoặc (ii) bằng phương thức điện tử gồm các nội dung Ngân Hàng yêu cầu, được phê duyệt bởi người có thẩm quyền của Khách Hàng và được Ngân Hàng chấp thuận phù hợp với quy định pháp luật;
“Application For Fixed Deposit” means a request for placing a fixed deposit at the Bank which is issued by the Customer as prescribed by the Bank from time to time, either (i) in paper form, signed by authorized signatory of the Customer and sealed (if any), then sent to the Bank, or (ii) in electronic form including contents as required by the Bank, approved by authorized person of the Customer and accepted by the Bank in compliance with laws/regulations;
- c. **“Khách Hàng”** là tổ chức, cá nhân có Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn với Ngân Hàng;
“Customer” means the organizations, individuals who have Fixed Deposit Transactions with the Bank;
- d. **“Lãi Suất Rút Trước Hạn Tiền Gửi”** là mức lãi suất (i) Ngân Hàng áp dụng đối với trường hợp rút trước hạn tiền gửi, và (ii) tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của Ngân Hàng (được quy định từng thời kỳ phù hợp pháp luật) theo đối tượng khách hàng và/hoặc theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm Khách Hàng rút trước hạn;
“Interest Rate on Premature Withdrawal” means the interest rate which is (i) applied by the Bank in case of premature withdrawal, and (ii) such maximum interest rate shall be equal to the lowest interest rate of the Bank’s demand deposit which is applied by the Bank (in compliance with law from time to time) to the applicable customers and/or the currency of the deposit at the time of such premature withdrawal;
- e. **“Ngân Hàng”** là Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation - Chi nhánh Thành phố Hà Nội, nơi nhận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn của Khách Hàng, bao gồm cả các đơn vị kế nhiệm và nhận chuyển nhượng của Ngân Hàng;
“Bank” means Sumitomo Mitsui Banking Corporation - Ho Chi Minh City Branch or Sumitomo Mitsui Banking Corporation - Hanoi Branch, where places a Fixed Deposit of the Customer, and includes its successors and assignees;
- f. **“Ngày Đến Hạn”** là ngày cuối cùng của kỳ hạn gửi tiền liên quan theo thỏa thuận giữa Khách Hàng và Ngân Hàng, theo đó khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (gồm gốc và lãi nếu có) được tất toán và ghi có vào tài khoản thanh toán của Khách Hàng hoặc được tái tục theo chỉ dẫn tại Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn. Ngày Đến Hạn sẽ ít nhất là ngày tiếp theo của Ngày Gửi Tiền. Nếu Ngày Đến Hạn không phải Ngày Làm Việc, thì Ngày Đến Hạn sẽ được chuyển sang Ngày Làm Việc liền kề tiếp theo;

“Maturity Date” means the last day of a related deposit tenor as agreed between the Customer and the Bank, on which a Fixed Deposit (principal and interest if any) is settled and credited to the current account of the Customer or rolled over as instructed according to the Application For Fixed Deposit. The Maturity Date shall be at least the following day of the Value Date. If the Maturity Date is not a Business Day, such Maturity Date shall be changed to the immediately following Business Day;

- g. **“Ngày Gửi Tiền”** là (i) một Ngày Làm Việc mà Khách Hàng đã chuyển và Ngân Hàng đã nhận đủ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn từ Khách Hàng trước giờ Ngân Hàng ngừng giao dịch (như được Ngân Hàng công bố hoặc thông báo tại từng thời điểm) (**“Giờ Ngừng Giao Dịch”**) vào ngày đó hoặc (ii) Ngày Làm Việc liền kề tiếp theo trong trường hợp Ngân Hàng nhận được đủ số tiền đặt Tiền Gửi Có Kỳ Hạn sau Giờ Ngừng Giao Dịch của Ngày Làm Việc đó hoặc vào một ngày không phải là Ngày Làm Việc;
“Value Date” means (i) the Business Day on which the Customer transfers and the Bank fully receives a Fixed Deposit from the Customer before the cut-off time (as being published or notified by the Bank from time to time) (**“COT”**) on such date or (ii) the immediately following Business Day if the Bank fully receives the Fixed Deposit after COT of that Business Day or on a date which is not a Business Day;
- h. **“Ngày Làm Việc”** là ngày (không phải là Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của ngân hàng) mà vào ngày đó các ngân hàng mở cửa giao dịch tại Việt Nam;
“Business Day” means a day (other than Saturday, Sunday or public or bank holidays) on which banks are open for business in Vietnam;
- i. **“Ngày Tái Tục”** là ngày Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được tái tục và Ngân Hàng bắt đầu tính lãi đối với kỳ hạn tái tục theo quy định tại Điều 5 dưới đây.
“Rollover Date” means a date which a Fixed Deposit is rolled over and the Bank shall start to calculate interest in term of the rollover tenor according to Clause 5 below.
- j. **“Rút Trước Hạn”** là trường hợp Khách Hàng rút một phần hoặc toàn bộ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn trước Ngày Đến Hạn;
“Premature Withdrawal” occurs when the Customer withdraws a part or a whole of a Fixed Deposit before the Maturity Date;
- k. **“Thỏa Thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn”** là thỏa thuận giữa Khách Hàng và Ngân Hàng về Tiền Gửi Có Kỳ Hạn như được quy định tại Điều 16 dưới đây;
“Fixed Deposit Agreement” means the agreement between the Customer and the Bank for a Fixed Deposit as mentioned in Clause 16 below;
- l. **“Tiền Gửi Có Kỳ Hạn”** là khoản tiền của Khách Hàng gửi tại Ngân Hàng trong một thời hạn nhất định theo thỏa thuận giữa Khách Hàng và Ngân Hàng với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc và lãi cho Khách Hàng;
“Fixed Deposit” means a sum of money which the Customer places at the Bank for a fixed tenor as agreed between the Customer and the Bank on the principle of full payment of principal and interest to the Customer;
- m. **“Tiền Gửi Chung Có Kỳ Hạn”** là Tiền Gửi Có Kỳ Hạn của từ hai Khách Hàng trở lên; và
“Joint Fixed Deposit” means a Fixed Deposit jointly held by at least two Customers; and
- n. **“Xác Nhận Tiền Gửi”** là xác nhận về khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được phát hành bởi Ngân Hàng như quy định tại Điều 3 dưới đây.
“Confirmation” means the confirmation issued by the Bank for a Fixed Deposit as mentioned in Clause 3 below.

2. Nguyên Tắc Thực Hiện Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/*Principles of Processing a Fixed Deposit Transactions*

- a. Khách Hàng chỉ được gửi, nhận chi trả Tiền Gửi Có Kỳ Hạn thông qua (các) tài khoản thanh toán của Khách Hàng.

Customer is only allowed to place, receive the settlement of a Fixed Deposit via current account(s) of the Customer.

- b. Đối với Tiền Gửi Chung Có Kỳ Hạn, Khách Hàng gửi, nhận chi trả Tiền Gửi Có Kỳ Hạn thông qua tài khoản thanh toán chung của tất cả Khách Hàng (như là chủ sở hữu tài khoản chung). Người cư trú và người không cư trú (xác định theo quy định pháp luật ngoại hối) không được gửi Tiền Gửi Chung Có Kỳ Hạn. Tổ chức và cá nhân không được gửi Tiền Gửi Chung Có Kỳ Hạn bằng ngoại tệ.

Regarding Joint Fixed Deposits, the Customers shall place, receive settlement of a Joint Fixed Deposit via the joint current account of all Customers (as the joint account holders). Resident and non-resident (as set forth by laws/regulations on foreign exchange) are not allowed to place a Joint Fixed Deposit. Organization and individual are not allowed to place a Joint Fixed Deposit in foreign currency.

- c. Đồng tiền chi trả gốc, lãi Tiền Gửi Có Kỳ Hạn là đồng tiền mà Khách Hàng đã gửi tại Ngân Hàng.

The currency used in the payment of principal and interest of a Fixed Deposit is the currency that the Customer previously used to place this Fixed Deposit at the Bank.

- d. Tiền Gửi Có Kỳ Hạn có thể được sử dụng làm tài sản bảo đảm theo quy định pháp luật theo hình thức và nội dung được chấp thuận bởi Ngân Hàng.

A Fixed Deposit could be used as collateral asset in accordance with laws/regulations in the forms and substance acceptable to the Bank.

- e. Khách Hàng sẽ tuân thủ các nguyên tắc sử dụng vốn vay nước ngoài, nếu Khách Hàng đặt Tiền Gửi Có Kỳ Hạn bằng nguồn vốn vay nước ngoài đã được Khách Hàng rút vốn nhưng tạm thời chưa sử dụng cho các mục đích vay nước ngoài hợp pháp, kỳ hạn gửi tiền tối đa không quá 01 (một) tháng. Trong trường hợp tái tục khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (gốc và lãi nếu có), thì kỳ hạn mỗi lần tái tục không quá 01 (một) tháng.

The Customer shall comply with the principles of using offshore loan, if a Fixed Deposit is placed from an offshore loan drawdown of the Customer which has been temporarily unused for lawful borrowing purposes, the tenor of this Fixed Deposit shall not exceed 01 (one) month. In case of rollover (principal and interest if any), the tenor of each rollover shall not exceed 01 (one) month.

3. Xác Nhận Tiền Gửi /Confirmation

Đối với mỗi khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn mới được mở tại Ngân Hàng, dựa trên Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn mà Khách Hàng đã nộp, Ngân Hàng sẽ phát hành và gửi cho Khách Hàng (theo địa chỉ đăng ký tại Ngân Hàng, hoặc theo phương tiện điện tử đã thỏa thuận phù hợp quy định pháp luật) một Xác Nhận Tiền Gửi để ghi nhận chi tiết về khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn cụ thể. Để tránh nhầm lẫn, Xác Nhận Tiền Gửi chỉ được xem là bằng chứng về khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được gửi tại Ngân Hàng và không phải là giấy tờ về quyền sở hữu, do đó không được sử dụng như một giấy chứng nhận trong giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật liên quan.

If a Fixed Deposit is newly placed at the Bank, based on an Application For Fixed Deposit submitted by the Customer, a Confirmation shall be issued and sent by the Bank to the Customer (to the address as registered with the Bank or via other electronic method as agreed in compliance with law), to record the details of such specific Fixed Deposit. For avoidance of doubt, this Confirmation is only considered as an evidence of a Fixed Deposit placed at the Bank and not a document of title, thus it will not be used as a certificate for secured transaction as required by applicable laws/regulations.

4. Lãi Suất/Interest Rate

Mức lãi suất (và bất kỳ thay đổi nào đối với mức lãi suất này) áp dụng cho một khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn có thể được thỏa thuận phù hợp với quy định pháp luật và xác nhận vào từng thời điểm thông qua điện thoại giữa (i) Ngân Hàng và (ii) (những) người được ủy quyền của Khách Hàng được đăng ký với Ngân Hàng để xác nhận giao dịch qua điện thoại hoặc (những) người có chữ ký được đăng ký với Ngân Hàng, người ký Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn, hoặc bất kỳ người nào khác được Khách Hàng ủy quyền để xác nhận như vậy. Lãi suất được thỏa thuận như vậy sẽ cấu

thành mức lãi suất cuối cùng và có giá trị ràng buộc giữa Khách Hàng và Ngân Hàng cho khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn liên quan.

The interest rate (and any change thereof) for a Fixed Deposit can be agreed in compliance with laws/regulations and confirmed from time to time via telephone between (i) the Bank and (ii) the Customer's authorized person(s) who are registered with the Bank to confirm transactions by telephone or whose signature(s) are registered with the Bank, or the signatory to the Application for Fixed Deposit, or any other persons duly authorised by the Customer to do so. Such agreed interest rate shall constitute a final and binding interest rate between the Customer and the Bank for the relevant Fixed Deposit.

5. Phương Pháp Tính Lãi /Method of Interest Calculation

Lãi trên mỗi khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn sẽ được cộng dồn hàng ngày và tính trên cơ sở lãi suất tương ứng dựa trên số tiền gửi vào cuối mỗi ngày. Tiền lãi sẽ được tính từ Ngày Gửi Tiền/Ngày Tái Tục cho đến ngày liền kề trước Ngày Đến Hạn trên cơ sở số ngày thực tế trôi qua và một năm có 365 ngày.

Interest on each Fixed Deposit shall be accrued daily and calculated on the basis of the respective interest rate and the fixed deposit amount at the end of each day. The interest will be calculated from the Value Date/Rollover Date until the date preceeding the Maturity Date on the basis of the actual days elapsed and a year of 365 days.

6. Phương Pháp Tính Lãi Tiêu Chuẩn /Standard Method for Interest Calculation

Tiền lãi tính theo phương pháp quy định tại Điều 5 này (bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào đối với tiền lãi này) có giá trị bằng với tiền lãi được tính theo Phương Pháp Tiêu Chuẩn. Cho mục đích của điều này, **Phương Pháp Tiêu Chuẩn** nghĩa là phương pháp tính lãi trên cơ sở (i) kỳ hạn tính từ ngày tiếp theo Ngày Gửi Tiền/Ngày Tái Tục đến Ngày Đến Hạn tương ứng, (ii) số tiền gửi có kỳ hạn vào đầu mỗi ngày trong kỳ hạn liên quan, và (iii) lãi suất tính theo tỷ lệ %/năm và một năm có 365 ngày.

*The interest calculated under the method specified in Clause 5 (including any adjustment thereof) would be equal to the interest calculated under the Standard Method. For the purpose of this clause, **Standard Method** means the method to calculate interest on the basis of the (i) interest period calculated from the date after the Value Date/Rollover Date until the respective Maturity Date, (ii) deposit amount at the beginning of each day within the relevant tenor, and (iii) interest rate determined by percentage/year and a year of 365 days.*

7. Rút Trước Hạn Tiền Gửi/Premature Withdrawal of a Fixed Deposit

Về nguyên tắc, mỗi khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn chỉ được rút vào Ngày Đến Hạn. Khách Hàng chỉ được rút một phần hoặc toàn bộ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn trước Ngày Đến Hạn nếu có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân Hàng và theo các điều kiện Ngân Hàng cho là phù hợp. Ngân Hàng cũng được quyền, theo quyết định của mình, áp dụng các khoản phí rút tiền trước hạn, các lệ phí liên quan tới việc rút tiền trước hạn (nếu có) và khấu trừ các khoản phí, lệ phí này vào Tiền Gửi Có Kỳ Hạn và tiền lãi phát sinh từ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (nếu có). Trong trường hợp như vậy, Khách Hàng sẽ chịu trách nhiệm đối với Ngân Hàng về bất kỳ khoản thiếu hụt phát sinh và tất cả chi phí, phí/phí tổn (kể cả phí luật sư trên cơ sở bồi hoàn đầy đủ) mà Ngân Hàng phải chịu có liên quan tới việc rút tiền trước hạn và sẽ thanh toán ngay các khoản tiền đó cho Ngân Hàng theo yêu cầu.

In principle, withdrawals of Fixed Deposits may only be made on the Maturity Date. A partial or whole withdrawal before the Maturity Date may only be made with the prior written consent of the Bank, which shall be subject to the conditions as the Bank deems fit. The Bank may be also entitled, at its discretion, impose break costs, other fees and charges for premature withdrawal (if any), and set-off such costs, fees and charges against the amount of the Fixed Deposit and the interest incurred from the Fixed Deposit (if any). In such a case, the Customer shall be liable to the Bank for any shortfall whatsoever and howsoever arising and all costs, fees and charges (including legal fees on a full indemnity basis) incurred by the Bank in connection with these premature withdrawals and will immediately pay such amounts to the Bank on demand.

8. Lãi Suất Rút Trước Hạn Tiền Gửi/ Interest Rate on Premature Withdrawal

a. Trường hợp Khách Hàng rút trước hạn toàn bộ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, Ngân Hàng sẽ áp dụng Lãi Suất Rút Trước Hạn Tiền Gửi cho toàn bộ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn đó.

In case of a whole premature withdrawal regarding a Fixed Deposit of the Customer, the Bank shall apply the Interest Rate on Premature Withdrawal with the whole of such Fixed Deposit.

- b. Trường hợp Khách Hàng rút trước hạn một phần Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, Ngân Hàng sẽ áp dụng Lãi Suất Rút Trước Hạn Tiền Gửi đối với phần tiền gửi được rút trước hạn và tiếp tục áp dụng lãi suất theo Thỏa Thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn đối với phần tiền gửi còn lại.
In case of a partial premature withdrawal regarding a Fixed Deposit of the Customer, the Bank shall apply the Interest Rate on Premature Withdrawal with the partial premature withdrawal amount and continuously apply the interest rate as agreed in the Fixed Deposit Agreement for the rest amount thereof.

9. Đến Hạn và Tự Động Tái Tục/Maturity and Automatic Rollover

- a. Nếu Ngân Hàng không nhận được yêu cầu (i) rút trước hạn tiền gửi (được Khách Hàng gửi bằng văn bản ít nhất 02 (hai) Ngày Làm Việc trước Ngày Đến Hạn) hoặc (ii) tái tục Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (được gửi bằng văn bản hoặc theo phương thức khác được Ngân Hàng chấp thuận muộn nhất vào Ngày Đến Hạn trước Giờ Ngừng Giao Dịch), thì Ngân Hàng sẽ tất toán và chuyển Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (gốc và lãi) vào tài khoản thanh toán của Khách Hàng nêu tại Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn liên quan vào Ngày Đến Hạn.
If the Bank has not received a request for (i) premature withdrawal (in writing and sent by the Customer at least 02 (two) Business Days before the Maturity Date) or (ii) rollover (in writing or other form accepted by the Bank no later than COT of the Maturity Date), the Bank shall settle and transfer the Fixed Deposit (principal and any interest) to the current account of the Customer on the Maturity Date as indicated in the related Application for Fixed Deposit.
- b. Trường hợp Khách Hàng yêu cầu tái tục Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nhưng chưa cung cấp đầy đủ thông tin, thì Ngân Hàng sẽ tự động tái tục Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (gốc và lãi) với kỳ hạn tương tự.
In case Customer requests a rollover instruction for Fixed Deposit but it is not provided sufficient information of a Fixed Deposit for rollover, the Bank shall automatically roll over such Fixed Deposit (principal and interest) with the same tenor.

10. Rút Tiền Gửi/Withdrawal

Ngân Hàng không có nghĩa vụ thực hiện theo bất kỳ yêu cầu nào liên quan tới việc rút Tiền Gửi Có Kỳ Hạn trừ khi Khách Hàng hoặc người ký được ủy quyền của Khách Hàng xuất trình giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của mình hoặc các giấy tờ xác minh hợp lệ khác được Ngân Hàng chấp nhận cùng với yêu cầu rút tiền theo biểu mẫu do Ngân Hàng quy định hoặc đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng.
The Bank shall not be obliged to act on any instructions relating to the withdrawal of a Fixed Deposit unless the Customer or its authorised signatory provides their valid identity card, citizen card or passport or other valid identity documents accepted by the Bank together with a withdrawal request on such forms prescribed by or satisfactory to the Bank.

11. Chi Trả Lãi/ Interest Payment

Trừ khi có thỏa thuận khác với Khách Hàng, hoặc nếu Khách Hàng quyết định rút trước hạn tiền gửi, lãi của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn chỉ được trả tại Ngày Đến Hạn. Nếu Ngân Hàng đồng ý trả lãi cho Tiền Gửi Có Kỳ Hạn không phải tại Ngày Đến Hạn, thì lãi sẽ được trả vào thời điểm khác theo thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng.
Unless otherwise agreed with the Customer, or if the Customer chooses to have premature withdrawal, interest on Fixed Deposits is only payable on the Maturity Date. If the Bank agrees to pay interest on a Fixed Deposit other than on the Maturity Date, that interest will be payable at such time as agreed between the Bank and the Customer.

12. Chuyển Tiền/Transfers of Funds

- a. Dù có quy định khác trong Điều Khoản Và Điều Kiện Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này, Ngân Hàng và các ngân hàng đại lý hoặc đại lý của Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào do (a) các lỗi, chậm trễ hoặc bất kỳ loại hành vi vi phạm nào khi chuyển hoặc giao các thông báo hoặc yêu cầu bằng bất kỳ phương tiện nào; (b) bất kỳ đạo luật, nghị định, quy định hoặc luật của một cơ quan có thẩm quyền có liên quan; (c) việc không xác định địa điểm hoặc lỗi khi nhận biết người được trả tiền được ghi tên; (d) ngân hàng của người được trả tiền không nhận các khoản tiền; hoặc (e) bất kỳ nguyên nhân nào nằm ngoài khả năng kiểm soát của Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý hoặc đại lý của Ngân Hàng.
Notwithstanding any other provisions of Terms And Conditions For Fixed Deposits herein, neither the Bank nor its correspondent banks or agents shall be liable for any loss or damage

due to (a) errors, delays or defaults of any kind in the transmission or delivery of messages or instructions by any means; (b) any act, decree, regulation or law of any relevant authority; (c) failure to locate or error in identifying the named payee; (d) non-receipt of the funds by the payee's bank; or (e) any cause whatsoever beyond the control of the Bank, its correspondent banks or agents.

- b. Ngân Hàng có toàn quyền khi quyết định chấp nhận yêu cầu hoàn trả các khoản tiền được chuyển. Mọi việc hoàn trả sẽ được thực hiện sau khi khấu trừ chi phí, phí, phí tổn, hoa hồng và lãi của Ngân Hàng và phụ thuộc vào việc Ngân Hàng nắm giữ số tiền được yêu cầu thanh toán, mà không có bất kỳ hạn chế về chuyển đổi ngoại tệ hoặc hạn chế khác.

The Bank shall have the sole discretion in deciding whether or not to accept a request by the Customer for any refund of the transferred funds. All refunds shall be made after deducting the Bank's costs, charges, expenses, commission and interest and shall be subject to the Bank being in possession of the funds for which the payment instructions are issued, free from any exchange or other restriction.

- c. Trường hợp chuyển tiền bằng đồng tiền không phải là đồng tiền của quốc gia nhận số tiền được chuyển, thì sẽ thanh toán bằng đồng tiền của quốc gia đó theo tỷ giá mua của ngân hàng đại lý hoặc đại lý của Ngân Hàng, nếu không có thỏa thuận khác giữa người được thanh toán và ngân hàng đại lý hoặc đại lý.

Where a remittance or transfer is in a currency other than the currency of the country to which the remittance or transfer is made, payment shall be made in the currency of that country at the buying rate of the Bank's correspondent bank or agent, in the absence of any other arrangement between the payee and the correspondent bank or agent.

- d. Liên quan tới việc chuyển tiền từ một tài khoản sang một tài khoản mở tại nước ngoài hoặc tới người không cư trú bên ngoài lãnh thổ Việt Nam, Ngân Hàng sẽ được quyền giả định (và Ngân Hàng không có nghĩa vụ điều tra hoặc xác minh) rằng Khách Hàng đã xin được mọi chấp thuận và sự cho phép có liên quan của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho chuyển tiền ra khỏi Việt Nam. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm đối với Khách Hàng hoặc một bên thứ ba do thực hiện chuyển tiền mà không xin được các chấp thuận và sự cho phép cần thiết và Khách Hàng sẽ bồi thường và thanh toán cho Ngân Hàng về thiệt hại Ngân Hàng phải chịu do Khách Hàng không tuân thủ các yêu cầu đó. Ngân Hàng có thể yêu cầu Khách Hàng cung cấp bằng chứng về các chấp thuận và sự cho phép đó vào bất kỳ lúc nào.

In relation to remittances or transfers of funds from an account to any overseas account or to a non-resident outside Vietnam territory, the Bank shall be entitled to assume (and it is not obligated to make any enquiries to investigate or verify) that the Customer has obtained all relevant approvals and permissions from the Vietnamese authorities for such overseas outward transfer of such monies out of Vietnam. The Bank will not bear any liability to the Customer or to any third party in consequence of such overseas outward transfer being made without any necessary approvals and permissions having been obtained and the Customer will indemnify and reimburse the Bank for any losses suffered by the Bank as the result of the Customer's failure to comply with any such requirements. The Bank may request the Customer to provide evidence of such approvals and permissions at any time.

- e. Trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác đi, bất kỳ yêu cầu nào của Khách Hàng liên quan tới chuyển tiền từ một tài khoản là không thể hủy ngang và không thể bị hủy bỏ.

Unless the Bank agrees otherwise, any instruction by the Customer relating to the remittance of funds from any account are irrevocable and cannot be cancelled.

13. Tuyên Bó của Khách Hàng/Representation of the Customer

Khách Hàng sẽ đăng ký, tuân thủ các điều khoản và điều kiện của và gia hạn tất cả các phê chuẩn, chấp thuận, giấy phép và đồng ý ("**Giấy phép**") cần thiết có liên quan tới hoạt động kinh doanh, các tài khoản của mình và tất cả các giao dịch với Ngân Hàng. Ngân Hàng có thể yêu cầu Khách Hàng cung cấp bằng chứng về các phê chuẩn, chấp thuận, giấy phép và đồng ý đó tại bất kỳ thời điểm nào, trong trường hợp đó, bản sao có xác nhận của từng Giấy phép đã gia hạn sẽ được nộp cho Ngân Hàng.

*The Customer shall obtain, comply with the terms and conditions of and renew all authorisations, approvals, licences and consents (the "**Licences**") required in relation to its business operation, its*

accounts and all transactions with the Bank. The Bank may request the Customer to provide evidence of such authorisations, approvals, licences and consents at any time, in such cases, a certified copy of each renewed Licence shall be submitted to the Bank.

14. Khấu trừ và nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính với Ngân Hàng/*Setting off and paying applicable tax, liabilities with the Bank*

Nếu Ngân Hàng phải giảm trừ hoặc giữ lại theo pháp luật một khoản tiền từ bất kỳ khoản thanh toán nào của Ngân Hàng (bao gồm Tiền Gửi Có Kỳ Hạn) cho Khách Hàng, hoặc Ngân Hàng có quyền khấu trừ khoản thanh toán trên với nghĩa vụ tài chính theo thỏa thuận, Khách Hàng theo đây ủy quyền cho Ngân Hàng thực hiện việc giảm trừ/ giữ lại/khấu trừ đó và thanh toán số tiền còn lại cho Khách Hàng vào tài khoản thanh toán đã được Khách Hàng chỉ dẫn.

If the Bank are obliged as set forth by laws/regulations to deduct or withhold a sum from any payment payable by the Bank (including a Fixed Deposit) to the Customer, or the Bank is eligible to set off such payment with any liabilities as agreed, the Customer hereby authorizes the Bank to effect such deduction/withholding/set off and to pay the net sum over to the Customer via the current account as instructed by the Customer.

15. Miễn Trách Nhiệm Đối Với Ngân Hàng/*Exclusion of the Bank's Liabilities*

Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về sự không xác thực, không chính xác, tuyên bố nhầm lẫn, trình bày sai lệch hoặc thiếu sót, không cập nhật thay đổi có liên quan tới các thông tin hoặc chứng từ mà Khách Hàng cung cấp cho Ngân Hàng.

The Bank shall not be liable for any untruthfulness, inaccuracy, misleading statement, misrepresentation or omission, failure to update any change in respect of any information or document provided to the Bank by the Customer.

16. Thỏa Thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/ *Fixed Deposit Agreement*

Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn hoàn chỉnh và hợp lệ lập bởi Khách Hàng, Xác Nhận Tiền Gửi được ký hợp lệ bởi Ngân Hàng, Điều Khoản Và Điều Kiện Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (tại <https://www.smbc.co.jp/asia/vietnam/forms/fixed-deposit-terms.pdf>, có thể được Ngân Hàng sửa đổi theo từng thời điểm), và bất kỳ thông báo, xác nhận nào của Ngân Hàng hoặc thỏa thuận nào giữa Ngân Hàng và Khách Hàng (cho dù bằng lời nói thông qua điện thoại hoặc bằng văn bản) về Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (như lãi suất áp dụng cho Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử để đặt Tiền Gửi Có Kỳ Hạn) sẽ cùng cấu thành một hợp đồng tiền gửi giữa Ngân Hàng và Khách Hàng đối với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn liên quan ("**Thỏa Thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn**"). Thỏa Thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn sẽ có hiệu lực kể từ Ngày Gửi Tiền nêu tại Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn.

*Application For Fixed Deposit completed and valid which is issued by the Customer, Confirmation duly executed by the Bank, Terms And Conditions For Fixed Deposits (at <https://www.smbc.co.jp/asia/vietnam/forms/fixed-deposit-terms.pdf>, as may be amended by the Bank from time to time), and any advice or confirmation of the Bank or any agreement between the Bank and the Customer (either in verbal manner by telephone or in writing) on a Fixed Deposit (e.g. the interest rate applicable to a Fixed Deposit, applying electronic banking service to place Fixed Deposits) shall together constitute a deposit agreement between the Bank and the Customer for the relevant Fixed Deposit (the "**Fixed Deposit Agreement**"). The Fixed Deposit Agreement shall be effective from the Value Date as specified in the Application For Fixed Deposit.*

17. Phát Hành Lại Xác Nhận Tiền Gửi /*Re-issuance of a Confirmation*

Khách Hàng sẽ thông báo ngay bằng văn bản cho Ngân Hàng nếu Xác Nhận Tiền Gửi còn hiệu lực bị nhàu nát, rách hoặc mất. Ngân Hàng có thể phát hành một Xác nhận Tiền Gửi mới cho Khách Hàng (i) sau khi Khách Hàng đưa ra bồi thường, bảo đảm hoặc tài sản bảo đảm khác một cách thỏa đáng cho Ngân Hàng và (ii) sau khi thanh toán khoản phí theo quy định hiện hành và Ngân Hàng được phép ghi nợ vào tài khoản thanh toán của Khách Hàng khoản phí đã nêu. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về mọi tổn thất, thiệt hại, chi phí hoặc phí tổn mà Khách Hàng phải chịu do thực hiện bất kỳ việc thanh toán hoặc giao dịch nào trước khi Ngân Hàng nhận được thông báo bằng văn bản đó.

The Customer shall immediately notify the Bank in writing if any valid Confirmation is crumpled, torn or lost. The Bank may issue a new Confirmation to the Customer (i) upon receiving from the Customer a satisfactory indemnity, security or other collateral and (ii) upon its payment of the prevailing prescribed charge and the Bank is authorised to debit the current account of the Customer with the said charge. The Bank shall not be responsible or liable for any loss, damage,

costs or expenses incurred by the Customer as a result of any payment made or transaction carried out prior to the Bank receiving such written notice.

18. Tài Khoản Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/Account for Fixed Deposit Transaction

Trong trường hợp tài khoản thanh toán để ghi có tiền gốc và/hoặc lãi nêu trong Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn của Khách Hàng bị phong tỏa, đóng, tạm khóa hoặc bị thay đổi tình trạng tài khoản, Khách Hàng có trách nhiệm thông báo tài khoản thanh toán khác còn hoạt động cho Ngân Hàng để ghi có tiền gốc và/hoặc lãi. Trong trường hợp Ngân Hàng không nhận được thông báo trên, Ngân Hàng sẽ được quyền xử lý Tiền Gửi Có Kỳ Hạn gồm gốc và/hoặc lãi theo quy định nội bộ Ngân Hàng và quy định pháp luật có liên quan.

In case the Customer's current account which is used to credit principal and/or interest as indicated in the Application For Fixed Deposit is frozen, closed, temporarily locked and changed its status, the Customer has responsibility to notify the Bank another current account which is still working for the purpose of crediting principal and/or interest. In case the Bank does not receive such notice, the Bank has the right to process the Fixed Deposit including principal and/or interest in accordance with the Bank's internal rules and the applicable laws/regulations.

19. Kỳ Hạn/Tenor

Nếu Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn không đề cập đến kỳ hạn của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn liên quan thì kỳ hạn của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này sẽ được xác định dựa trên Ngày Gửi Tiền và Ngày Đến Hạn của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Ngày Đến Hạn và kỳ hạn của khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nêu trong Giấy Đề Nghị Gửi Tiền Có Kỳ Hạn, thì Ngày Đến Hạn sẽ có hiệu lực áp dụng.

If the Application For Fixed Deposit does not mention the tenor of the relevant Fixed Deposit, the tenor of such Fixed Deposit shall be determined on the basis of the Value Date and the Maturity Date of the Fixed Deposit. If there is any conflict between the Maturity Date and the tenor of the Fixed Deposit as indicated in the Application For Fixed Deposit, the Maturity Date shall prevail.

20. Tra Cứu Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/Request for Information of a Fixed Deposit

Khi có nhu cầu tra cứu các thông tin liên quan đến Tiền Gửi Có Kỳ Hạn của mình tại Ngân Hàng, Khách Hàng có thể truy cập ngân hàng điện tử của Ngân Hàng để kiểm tra thông tin (nếu áp dụng) hoặc liên hệ trực tiếp với Ngân Hàng để được cung cấp, cụ thể như sau:

- (i) Ngân Hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Chi nhánh Thành phố Hà Nội; địa chỉ: phòng 1201, tầng 12, Trung tâm Lotte Hà Nội, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; Số điện thoại: 84-24-3946 1100; Fax: 84-24-3946 1133.
- (ii) Ngân Hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: tầng 15, tòa nhà Times Square, số 22-36 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Số điện thoại: 84-28-3520 2525; Fax: 84-28-3822 7762.

Upon having demand to check information related to the Fixed Deposit at the Bank, the Customer can access the electronic banking (if applicable) or contact the Bank directly, detail as below:

- (i) Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Hanoi Branch; address: 1201, 12th Floor, Lotte Center Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Cong Vi Ward, Ba Dinh District, Hanoi; Tel: 84-24-3946 1100; Fax: 84-24-3946 1133.
- (ii) Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Ho Chi Minh City Branch; registered address: 15th floor, The Times Square Building, 22-36 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City; Tel: 84-28-3520 2525; Fax: 84-28-3822 7762.

21. Tiết Lộ Thông Tin/Disclosure

Khách Hàng theo đây chấp thuận một cách không hủy ngang rằng Ngân Hàng được phép tiết lộ thông tin về và/hoặc liên quan đến Khách Hàng, Thỏa Thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn cho (i) trụ sở chính của Ngân Hàng và bất kỳ chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty thành viên, công ty liên kết, tổ chức có liên quan, đại lý, đại diện hoặc nhà cung cấp dịch vụ của trụ sở chính của Ngân Hàng hoặc của Ngân Hàng, tùy từng trường hợp, tại bất kỳ quốc gia nào; (ii) bất kỳ cơ quan nhà nước nào bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ ngân hàng trung ương, bộ tài chính hoặc cơ quan điều hành tiền tệ ở bất kỳ quốc gia nào; (iii) bất kỳ bên nhận chuyển nhượng hoặc bên nhận chuyển giao tiềm năng nào hoặc cho bất kỳ người nào có thể có quan hệ hợp đồng với Ngân Hàng; (iv) bất kỳ tổ chức nào mà Ngân Hàng có thể sáp nhập hoặc hợp nhất; và (v) bất kỳ bên nào khác

mà Ngân Hàng cần phải tiết lộ thông tin theo yêu cầu của luật hoặc hướng dẫn đưa ra bởi cơ quan ban hành pháp luật.

The Customer hereby irrevocably consents to the disclosure by the Bank in term of information about and/or in connection with the Customer, the Fixed Deposit Agreement to (i) the head office of the Bank and any branches, representative offices, subsidiaries, affiliates, related corporations, agents, representative or service providers of its head office or the Bank, as the case may be, in any jurisdiction; (ii) any authority including without limitation any central bank or other fiscal or monetary authority in any jurisdiction; (iii) any potential assignee or transferee or any person who may otherwise enter into contractual relations with the Bank; (iv) any entity with whom it may merge, or consolidate; and (v) any other party to whom the Bank is required by applicable laws/regulations or guidelines issued by applicable regulatory authorities to make such disclosure.

Đối với bất kỳ dữ liệu cá nhân của bất kỳ cá nhân nào được Khách Hàng cung cấp cho Ngân Hàng, Khách Hàng xác nhận rằng Khách Hàng đã có được sự đồng ý của cá nhân đó đối với việc Khách Hàng tiết lộ dữ liệu cá nhân cho Ngân Hàng, và việc Ngân Hàng xử lý và lưu giữ dữ liệu cá nhân theo pháp luật, quy định và/hoặc yêu cầu quản lý (bao gồm thủ tục “nhận biết khách hàng” và các thủ tục tương tự khác), Điều Khoản Và Điều Kiện Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này, việc quảng bá và cung cấp bất kỳ dịch vụ hoặc sản phẩm nào cho Khách Hàng (bao gồm đánh giá về sự đủ điều kiện hoặc sự phù hợp), theo hoặc liên quan đến các mục đích trong chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân của Ngân Hàng (đăng tải tại <https://www.smbc.co.jp/asia/vietnam/pdpp.pdf>).

In respect of any personal data of any individual provided by the Customer to the Bank, the Customer confirms it has got the consent of such individual for its disclosure to the Bank of such personal data, and the processing and retention of personal data by the Bank pursuant to laws/regulations and/or regulatory requests (including “know your customer” and other similar procedures), Terms And Conditions For Fixed Deposits, the promotion and provision of any service or product to it (including evaluation on eligibility or suitability), in accordance with or incidental to the purposes in the Bank’s personal data protection policy (available access at <https://www.smbc.co.jp/asia/vietnam/pdpp.pdf>).

Điều này không, và sẽ không được xem như là cấu thành một thỏa thuận rõ ràng hoặc ngầm định của Ngân Hàng với Khách Hàng về mức độ bảo mật cao hơn mức độ được quy định trong pháp luật hoặc các quy định áp dụng. Không có nội dung nào trong Điều Khoản Và Điều Kiện Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này sẽ giới hạn hoặc hạn chế bất kỳ sự đồng ý nào khác đối với việc tiết lộ thông tin được Khách Hàng cung cấp. Điều này sẽ vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi hủy bỏ bất kỳ Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào và/hoặc chấm dứt Điều Khoản Và Điều Kiện Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này.

This Clause is not, and shall not be deemed to constitute, a clearly expressed or implied agreement by the Bank and the Customer for a higher degree of confidentiality than that prescribed in applicable laws/regulations. Nothing herein shall limit or restrict any other consent regarding the disclosure of information provided by the Customer. This Clause shall survive the cancellation of a Fixed Deposit Transaction and/or the termination of the Terms And Conditions For Fixed Deposits.

22. Thông Tin Liên Lạc/Contact Information

Mọi thông báo và thư từ liên lạc gửi cho Khách Hàng qua bưu điện hoặc được để lại tại địa chỉ cuối cùng mà Khách Hàng thông báo cho Ngân Hàng sẽ xem như Khách Hàng đã nhận được vào Ngày Làm Việc thứ hai sau khi gửi bưu điện hoặc vào ngày để lại thông báo hoặc thư từ đó. Mọi thông báo và thư từ liên lạc chuyển bằng fax tới Khách Hàng sẽ xem như Khách Hàng đã nhận được vào ngày chuyển fax. Mọi thông báo và thư từ liên lạc gửi cho Khách Hàng bằng các phương thức hoặc phương tiện khác sẽ xem như đã nhận được khi thông báo hoặc thư từ đó đáng ra đã được giao theo cách thức thông thường.

All notices and communications to the Customer sent by post or left at the last address notified to the Bank by the Customer shall be deemed to have been received by the Customer on the second Business Day following such posting or on the day it was so left. All notices and communications sent by fax to the Customer shall be deemed to have been received by the Customer on the date of transmission. All notices and communications sent to the Customer by any other method or medium shall be deemed received when it would have been delivered in the usual course.

23. Luật Áp Dụng, Cơ Quan Giải Quyết Tranh Chấp/Applicable Law, Dispute Resolution Agent

Pháp luật Việt Nam được áp dụng để điều chỉnh tất cả các vấn đề liên quan đến Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn giữa Ngân Hàng và Khách Hàng trừ khi có thỏa thuận khác. Nếu phát sinh tranh chấp liên quan đến Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, thì tranh chấp này trước tiên được giải quyết bằng thương lượng trên tinh thần hợp tác, nếu không thể giải quyết được bằng thương lượng, thì Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam sẽ có quyền tài phán để giải quyết tranh chấp liên quan đến Giao Dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn.

The law of Vietnam shall be applicable to govern all matters related to a Fixed Deposit Transaction between the Bank and the Customer unless otherwise agreed. If there is any dispute in term of a Fixed Deposit Transaction arising, such dispute shall be initially handled by conciliation in an amicable manner, if such dispute could not be handled by conciliation, the competent Court of Vietnam shall have jurisdiction to resolve the dispute related to a Fixed Deposit Transaction./.